ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NAM DƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 28 /TB-UBND	*Nam Dương, ngày 23 tháng 4 năm 2024*

THÔNG BÁO

Niêm yết công khai kết quả lấy ý kiến cử tri về Đề án sắp xếp, điều chỉnh địa giới hành chính huyện Lục Ngạn, huyện Sơn Động để thành lập thị xã Chũ, huyện Lục Ngạn (mới) và huyện Sơn Động; thành lập các phường thuộc thị xã Chũ; thành lập các thị trấn thuộc huyện Lục Ngạn

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật số 10/2022/QH15 ngày 10/11/2022 của Quốc hội về thực hiện dân chủ ở cơ sở;

UBND xã Nam Dương Niêm yết công khai kết quả lấy ý kiến cử tri về Đề án sắp xếp, điều chỉnh địa giới hành chính huyện Lục Ngạn, huyện Sơn Động để thành lập thị xã Chũ, huyện Lục Ngạn (mới) và huyện Sơn Động; thành lập các phường thuộc thị xã Chũ; thành lập các thị trấn thuộc huyện Lục Ngạn. Cụ thể:

1. Về tổng hợp ý kiến cử tri

- Tổng số thôn tổ chức lấy ý kiến cử tri: 9 thôn.

- Kết quả: 09/09 thôn đều đạt trên 50% cử tri tán thành chủ trương và Đề án sắp xếp, điều chỉnh địa giới hành chính huyện Lục Ngạn, huyện Sơn Động để thành lập thị xã Chũ, huyện Lục Ngạn (mới) và huyện Sơn Động; thành lập các phường thuộc thị xã Chũ, thành lập các thị trấn thuộc huyện Lục Ngạn; đơn vị có tỷ lệ cử tri tán thành cao nhất là các thôn Lâm, Cảnh, Thủ Dương, Hòn Tròn, Biềng, với tỷ lệ 100% cử chi đồng thuận; đơn vị có tỷ lệ cử tri tán thành thấp nhất là thôn Nam Sơn, với tỷ lệ 98,42% *(chi tiết có biểu kèm theo).*

- Một số đơn vị có ý kiến khác: 01 phiếu có ý kiến khác (phiếu không đồng ý) tại thôn Bến Huyện (nội dung ý kiến: Không đồng ý thành lập thị xã Chũ).

2. Về tổng hợp ý kiến của đại biểu HĐND xã

- 23 đại biểu/23 đại biểu HĐND xã Nam Dương biểu quyết tán thành chủ trương sắp xếp, điều chỉnh địa giới hành chính huyện Lục Ngạn, huyện Sơn Động để thành lập thị xã Chũ, huyện Lục Ngạn (mới) và huyện Sơn Động; thành lập các phường thuộc thị xã Chũ, thành lập các thị trấn thuộc huyện Lục Ngạn, đạt tỷ lệ 100%.

Thời gian niêm yết: Thường xuyên.

Địa điểm niêm yết: Trụ sở UBND xã Nam Dương; Nhà văn hóa các thôn.

Giao đài Đài truyền thanh xã tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh xã; Đề nghị UB MTTQ và các đoàn thể xã, Trưởng thôn các thôn phối hợp tuyên truyền.

Nơi nhận:
- TT Đảng ủy-HĐND-UBND xã;
- UB MTTQ và các đoàn thể xã;
- Cán bộ, công chức, viên chức xã;
- Trạm đài truyền thanh xã;
- Trưởng thôn các thôn;
- Lưu: VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Nam

BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ

Lấy ý kiến cử tri về Đề án sắp xếp, điều chỉnh địa giới hành chính huyện Lục Ngạn, huyện Sơn Động để thành lập thị xã Chũ, huyện Lục Ngạn (mới) và huyện Sơn Động; thành lập các phường thuộc thị xã Chũ, thành lập các thị trấn thuộc huyện Lục Ngạn

(Kèm theo Thông báo số 28 /TB- UBND ngày 23 /4/2024 của UBND xã Nam Dương)

TT	Tên thôn	Tổng số hộ gia đình	Tổng số cử tri	Tổng số phát ra	Phiếu thu về		Cử tri tham gia bỏ phiếu		Cử tri bỏ phiếu hợp lệ		Cử tri bỏ phiếu không hợp lệ		Số cử tri đồng ý		Số cử tri không đồng ý		Số phiếu có ý kiến khác	Ghi chú
					Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %		
I	**Về sắp xếp, điều chỉnh địa giới hành chính huyện Lục Ngạn, huyện Sơn Động để thành lập thị xã Chũ, huyện Lục Ngạn (mới) và huyện Sơn Động; thành lập các phường thuộc thị xã Chũ, thành lập các thị trấn thuộc huyện Lục Ngạn**																	
1	Lâm	300	913	300	300	100,00	913	100,00	913	100,00	0	0,00	913	100,00	0	0,00	0	
2	Cảnh	168	543	168	168	100,00	543	100,00	543	100,00	0	0,00	543	100,00	0	0,00	0	
3	Thủ Dương	385	1124	385	385	100,00	1124	100,00	1124	100,00	0	0,00	1124	100,00	0	0,00	0	
4	Bến Huyện	361	1089	361	361	100,00	1089	100,00	1089	100,00	0	0,00	1081	99,27	8	0,73	1	
5	Nam Sơn	119	379	119	119	100,00	379	100,00	379	100,00	0	0,00	373	98,42	6	1,58	0	
6	Cầu Meo	127	387	127	127	100,00	387	100,00	387	100,00	0	0,00	384	99,22	3	0,78	0	
7	Hòn Tròn	106	305	106	106	100,00	305	100,00	305	100,00	0	0,00	305	100,00	0	0,00	0	
8	Biềng	416	1250	416	416	100,00	1250	100,00	1250	100,00	0	0,00	1250	100,00	0	0,00	0	
9	Nam Điện	373	1095	373	373	100,00	1095	100,00	1095	100,00	0	0,00	1088	99,36	7	0,64	0	
	Cộng	**2355**	**7085**	**2355**	**2355**	**100,00**	**7085**	**100,00**	**7085**	**100,00**	**0**	**0,00**	**7061**	**99,66**	**24**	**0,34**	**1**	